

Số: 36 /2024/QĐ-UBND Thanh Hoá, ngày 23 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1093/TTr-STNMT ngày 20/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2024.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Quyết định số 3261/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại và Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc bổ sung Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa hết hiệu lực thi hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các cơ quan đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo Thanh Hóa, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, Pg NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

QUY ĐỊNH

Về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 36 /2024/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ sở y tế bao gồm cơ sở khám, chữa bệnh được cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật về khám, chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng, cơ sở đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở xét nghiệm, kiểm nghiệm, các cơ sở thẩm mỹ (hoạt động phẫu thuật thẩm mỹ), cơ sở nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm y, dược... có phát sinh chất thải y tế nguy hại; các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động liên quan đến quản lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Nguyên tắc chung về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại

- Chất thải y tế nguy hại phải được phân loại, thu gom riêng biệt với chất thải y tế thông thường trước khi đưa vào khu vực lưu giữ tại cơ sở phát sinh theo quy định của pháp luật về quản lý chất thải y tế.
- Phương tiện, thiết bị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý theo quy định, không làm thất thoát chất thải ra bên ngoài.
- Không được tái chế, tái sử dụng chất thải y tế nguy hại để sản xuất các đồ dùng, bao bì sử dụng trong lĩnh vực thực phẩm.
- Việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế phải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường. Trường hợp chất thải y tế thông thường lẫn vào chất thải y tế nguy hại thì phải quản lý như đối với chất thải y tế nguy hại.
- Chất thải y tế nguy hại phát sinh từ các cơ sở y tế trên địa bàn được xử lý tại cơ sở có chức năng xử lý hoặc được tập trung xử lý tại các cụm, hạn chế việc xử lý phân tán tại các cơ sở y tế.

6. Ưu tiên lựa chọn công nghệ không đốt, thân thiện môi trường và đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trong xử lý chất thải y tế lây nhiễm.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI

Điều 4. Quy định về thu gom chất thải y tế nguy hại.

1. Thu gom chất thải y tế nguy hại

a) Chất thải y tế lây nhiễm được thu gom, lưu giữ theo quy định tại khoản 1, Điều 7 và khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5, Điều 8 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

b) Chất thải y tế nguy hại không lây nhiễm được thu gom, lưu giữ theo quy định tại khoản 2, Điều 7 và khoản 1, khoản 2, khoản 4, Điều 8 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Điều 35, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Thu gom chất thải y tế nguy hại trong trường hợp xảy ra dịch bệnh nguy hiểm:

Các cơ sở y tế phải kịp thời điều chỉnh hoạt động thu gom chất thải y tế lây nhiễm; đồng thời, thực hiện thu gom chất thải y tế lây nhiễm theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 7 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Điều 5. Vận chuyển chất thải y tế nguy hại

1. Chất thải y tế lây nhiễm

a) Đối với các cơ sở y tế được đầu tư thiết bị xử lý trong khuôn viên: Thực hiện vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các khu vực phát sinh về khu vực lưu giữ chất thải y tế tạm thời của đơn vị đảm bảo không phát tán vi rút, vi khuẩn gây bệnh trong quá trình vận chuyển.

b) Đối với các cơ sở y tế xử lý theo cụm:

Việc vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các cơ sở phát sinh chất thải y tế trong cụm đến cơ sở được chỉ định xử lý cho cụm thực hiện như sau:

- Cụm 1: Xe vận chuyển chất thải y tế nguy hại có biển số 036A-005.97.
- Cụm 2: Xe vận chuyển chất thải y tế nguy hại có biển số 036A-006.75.
- Cụm 3: Xe vận chuyển chất thải y tế nguy hại có biển số 036A-006.87.
- Cụm 4: Xe vận chuyển chất thải y tế nguy hại có biển số 036A-105.37.
- Cụm 5: Xe vận chuyển chất thải y tế nguy hại có biển số 036A-004.68.
- Cụm 6: Xe vận chuyển chất thải y tế nguy hại có biển số 036A-005.49.
- Cụm 7: Xe vận chuyển chất thải y tế nguy hại có biển số 036A-005.64.

- Cụm 8, 9: Mỗi cụm chỉ xử lý chất thải phát sinh trên địa bàn 01 huyện.

Phương tiện, thiết bị vận chuyển chất thải y tế nguy hại phải bảo đảm đáp ứng các quy định tại khoản 3, Điều 42, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, có biểu tượng về loại chất thải lưu chứa theo quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế với kích thước phù hợp, được in rõ ràng, dễ đọc, không bị mờ và phai màu trên thiết bị lưu chứa chất thải.

Đối với những khu vực mà phương tiện vận chuyển của các cụm không đến được thì sử dụng phương tiện khác (xe mô tô, xe gắn máy) để thu gom, vận chuyển chất thải y tế nguy hại nhưng phải đáp ứng các điều kiện theo quy định khoản 3, Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

c) Đối với các cơ sở y tế không thực hiện vận chuyển theo điểm a, điểm b khoản 1 Điều này phải hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển chất thải nguy hại. Yêu cầu đơn vị vận chuyển phải có giấy phép môi trường trong đó có nội dung thực hiện dịch vụ xử lý chất thải y tế nguy hại theo quy định hoặc giấy phép môi trường thành phần là giấy phép xử lý chất thải nguy hại phù hợp với loại chất thải thực hiện vận chuyển.

2. Chất thải y tế nguy hại không lây nhiễm

Các bao bì, thiết bị lưu chứa, khu vực lưu giữ, phương tiện, thiết bị vận chuyển chất thải y tế nguy hại không lây nhiễm từ nơi phát sinh đến nơi xử lý phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 36, Điều 37; khoản 3, Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 6. Xử lý chất thải y tế nguy hại

1. Chất thải y tế nguy hại lây nhiễm không sắc nhọn, chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao:

Các cơ sở y tế phát sinh chất thải có thể lựa chọn ký hợp đồng, ghi đầy đủ thông tin vào Sổ nhật ký giao nhận theo quy định và chuyển giao chất thải y tế nguy hại phát sinh tại đơn vị mình để xử lý theo một trong các hình thức sau:

a) Xử lý theo mô hình cụm:

Trên địa bàn tỉnh, thực hiện chia thành 09 cụm xử lý bằng thiết bị hấp ướt kết hợp với nghiền cắt đã được ngành y tế đầu tư tại 09 đơn vị cho 09 cụm xử lý, cụ thể như sau:

- Cụm 1: Tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa, xử lý cho các bệnh viện và cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (trừ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đã có thiết bị xử lý riêng), thành phố Sầm Sơn và huyện Quảng Xương;

- Cụm 2: Tại Bệnh viện Đa khoa huyện Hậu Lộc, xử lý cho các bệnh viện và cơ sở y tế trên địa bàn huyện Hậu Lộc, Hoằng Hóa, Hà Trung, Nga Sơn và thị xã Bìn Sơn;

- Cụm 3: Tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Lặc, xử lý cho các bệnh viện và cơ sở y tế trên địa bàn huyện Ngọc Lặc, Lang Chánh và Thường Xuân;

- Cụm 4: Tại Bệnh viện Đa khoa huyện Triệu Sơn xử lý cho các bệnh viện và cơ sở y tế trên địa bàn huyện Triệu Sơn, Thiệu Hóa, Đông Sơn, Yên Định và Thọ Xuân;

- Cụm 5: Tại Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Thành xử lý cho các bệnh viện và cơ sở y tế trên địa bàn huyện Thạch Thành, Cẩm Thủy và Vĩnh Lộc;

- Cụm 6: Tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghi Sơn xử lý cho các bệnh viện và cơ sở y tế trên địa bàn thị xã Nghi Sơn;

- Cụm 7: Tại Bệnh viện Đa khoa huyện Nông Cống xử lý cho các bệnh viện và cơ sở y tế trên địa bàn huyện Nông Cống, Như Thanh và Như Xuân;

- Cụm 8: Tại Bệnh viện Đa khoa huyện Quan Hóa xử lý cho các bệnh viện và cơ sở y tế trên địa bàn huyện Quan Hóa;

- Cụm 9: Tại Bệnh viện Đa khoa huyện Bá Thước xử lý cho các bệnh viện và cơ sở y tế trên địa bàn huyện Bá Thước.

Chất thải y tế nguy hại sau khi được xử lý bằng công nghệ không đốt trở thành chất thải y tế thông thường.

Thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại của cơ sở được chỉ định xử lý cho cụm phải được bảo trì, bảo dưỡng định kỳ theo hướng dẫn của nhà sản xuất và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ nhật ký vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế và phải đáp ứng quy chuẩn về bảo vệ môi trường.

b) Xử lý ngoài mô hình cụm:

- Đối với các cơ sở hợp đồng với các đơn vị chức năng xử lý chất thải y tế nguy hại ngoài mô hình cụm nêu trên phải đảm bảo theo điểm c, khoản 1, Điều 5, Quy định này.

- Đối với các cơ sở y tế không thuộc mô hình cụm có công trình, hệ thống, thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại đang hoạt động hiệu quả được cơ quan có thẩm quyền cho phép có thể tự xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh từ hoạt động của đơn vị bằng công trình xử lý chất thải y tế nguy hại trong khuôn viên.

- Trong trường hợp công trình, hệ thống thiết bị xử lý chất thải rắn y tế nguy hại tại đơn vị bị hư hỏng thì phải ký hợp đồng với đơn vị có chức năng theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 5, Quy định này trong thời gian sửa chữa hoặc đầu tư mới.

- Trường hợp chất thải y tế nguy hại trong cụm phát sinh vượt quá khả năng xử lý của cụm hoặc hệ thống, thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại bị hư hỏng đang trong thời gian sửa chữa thì cụm xử lý phải ký hợp đồng với đơn vị có chức năng theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 5, Quy định này để chuyển giao xử lý, bảo đảm không để tồn đọng chất thải y tế nguy hại lâu ngày gây ô nhiễm môi trường và phát sinh dịch bệnh.

2. Chất thải giải phẫu (bao gồm mô, bộ phận cơ thể người thải bỏ, xác động vật thí nghiệm thải bỏ); Chất thải lây nhiễm sắc nhọn và Chất thải nguy hại không lây nhiễm: Cơ sở y tế phải ký hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom và xử lý theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ sở phát sinh chất thải y tế

1. Thực hiện quản lý chất thải rắn y tế theo đúng quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Quy định này.

2. Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình quản lý chất thải y tế nguy hại theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Điều 8. Trách nhiệm của cơ sở vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại

1. Thực hiện các hoạt động vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại theo đúng các quy định của pháp luật và văn bản quy định, hướng dẫn của cơ quan chức năng.

2. Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình tiếp nhận, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại của chủ xử lý chất thải theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

3. Đảm bảo các điều kiện an toàn khi đưa phương tiện vận chuyển chất thải y tế nguy hại vào hoạt động trên các tuyến đường.

Điều 9. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan, ủy ban nhân dân cấp huyện và ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện Quy định này.

b) Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại theo đúng quy định tại Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Quy định này.

c) Thông báo công khai thông tin về tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh hoặc tại các tỉnh khác do Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

2. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan triển khai tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực

hiện việc phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại theo đúng quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Thông tư số 02/2022/TTB TNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Quy định này.

b) Kịp thời thông tin cho Sở Tài nguyên và Môi trường về các thay đổi trong thực tế công tác quản lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung nội dung Quy định;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức rà soát, kiểm tra định kỳ và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí để đầu tư, nâng cấp, vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh;

d) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện Quy định này và các quy định của ngành Y tế, lập kế hoạch quản lý chất thải y tế nguy hại.

3. Sở Tài chính

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí để đầu tư, nâng cấp, vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, trên cơ sở khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công để tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền đầu tư các dự án xử lý chất thải y tế nguy hại sử dụng nguồn vốn đầu tư công do tỉnh quản lý đảm bảo quy định của Luật Đầu tư công

5. Công an tỉnh

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế trong hoạt động thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường của cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

b) Kịp thời phát hiện, ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động vận chuyển chất thải y tế nguy hại.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong hoạt động quản lý chất thải y tế nguy hại đối với các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế trong quản lý và chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các chủ nguồn thải, các đơn vị vận chuyển chất thải, các chủ xử lý chất thải hoạt động trên địa bàn trong việc triển khai thực hiện Quy định này và các quy định của pháp luật hiện hành về hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

1. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại đối với hoạt động khám, chữa bệnh ngoài cơ sở y tế, tại nhà; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với những hành vi vi phạm về quản lý chất thải y tế nguy hại.

2. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư, đặc biệt là quản lý chất thải y tế phát sinh trong hoạt động khám, chữa bệnh tại nhà.

Điều 12. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở y tế thực hiện xử lý chất thải y tế nguy hại cho các cơ sở phát sinh chất thải y tế theo cụm.

Ngoài việc thực hiện các quy định nêu trên, người đứng đầu cơ sở y tế thực hiện xử lý chất thải y tế nguy hại cho các cơ sở phát sinh chất thải y tế cụm xử lý phải thực hiện các yêu cầu sau đây:

1. Thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại đảm bảo yêu cầu theo nội dung trong Quy định này.

2. Lập và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ nhật ký vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế nguy hại theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

3. Bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật về khu lưu giữ và thiết bị lưu giữ, thời gian lưu giữ, xử lý chất thải y tế nguy hại tiếp nhận từ các cơ sở y tế trong cụm và các yêu cầu kỹ thuật về phương tiện vận chuyển và thiết bị lưu chứa chất thải trên phương tiện vận chuyển theo quy định trong trường hợp thực hiện hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải y tế từ các cơ sở y tế trong cụm xử lý. Trong quá trình vận hành công trình xử lý chất thải y tế nguy hại, trường hợp cần phải sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị thu gom, lưu giữ, xử lý để đáp ứng yêu cầu xử lý chất thải y tế nguy hại cho cụm thì báo cáo Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

4. Chịu trách nhiệm quản lý đối với chất thải y tế nguy hại sau khi thu gom, hợp đồng với đơn vị có đủ điều kiện, năng lực xử lý theo các quy định hiện hành trong trường hợp vượt quá công suất xử lý của thiết bị đã được đầu tư hoặc khi hệ thống thiết bị hỏng đang trong thời gian sửa chữa.

Điều 13. Điều khoản chuyển tiếp

Các cơ sở phát sinh chất thải y tế và các chủ vận chuyển, xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh đang thực hiện hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại có những nội dung chưa phù hợp theo Quy định này, trước ngày 15 tháng 8 năm 2024 phải hoàn thành việc cập nhật, điều chỉnh các hoạt động tại cơ sở của mình theo đúng Quy định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.